TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S TÂY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 82 /2022/HSST Ngày 26/9/2022.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Huệ.

Bà Đào Thị Minh Nguyệt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã S Tây tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Thuận - Kiểm sát viên sơ cấp.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã S Tây.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân thị xã S Tây, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân thị xã S Tây, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 71/2022/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1./ Phùng Thái D, sinh năm 2002; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Đ, thị xã S Tây, t.p Hà nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, thị xã S Tây, t.p Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phùng Văn Đ, sinh năm 1980; Con bà Phùng Thị C, sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo D bị tạm giữ từ ngày 12/01/2022 đến ngày 15/01/2022 . Hiện tại đang được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2./ Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 19/7/2005; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã Đ, thị xã S Tây. T.p Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; Con bà Phùng Thị Kim O, sinh năm 1982 (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại hiện đang được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người đại diện theo pháp luật :

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 (Bố đẻ bị cáo Nguyễn Ngọc S)

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, thị xã S Tây, Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 (Bố đẻ bị cáo Nguyễn Ngọc S).
Bà Đào Thị T, sinh năm 1986 (Là mẹ kế của bị cáo Nguyễn Ngọc S)
Đều địa chỉ: Thôn L, xã Đ, thị xã S Tây, Hà Nội.
(Ông T có mặt, bà T có đơn xin vắng mặt tại phiển tòa).

Người bào chữa, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Ngọc S.

Ông Nguyễn Danh S- Trợ giúp viên pháp lý- Trưởng chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 1, Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước, t.p Hà Nội ;
Địa chỉ: Số 49, Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thị xã S Tây, t.p Hà Nội.
(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15giờ 05phút, ngày 12/01/2022, tổ công tác Đội CSKT phối hợp với Đội CSGT Công an thị xã S Tây và Công an phường Trung S Trầm - thị xã S Tây phát hiện, bắt quả tang Phùng Thái D đang điều khiển xe máy Honda SH 125I, BKS 29U1- 367.30 chở theo Nguyễn Ngọc S vận chuyển pháo để bán kiếm lời tại khu vực đường tỉnh lộ 416 - thuộc phường Trung S Trầm- TX S Tây; Thu giữ: - 09 (chín) khối hộp có kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài vỏ hộp có nhiều màu, được dán kín và trên hộp có ghi chữ nước ngoài. Trong đó có 07 (bảy) hộp trên vỏ có in chữ "HAPPY BOOM CELEBRATION CAKE (49 SHOOT)" và có 02 (hai) hộp trên vỏ có in chữ "CHONG KOL C0837" ; - 05 (năm) khối hộp có kích thước (8.5 x 5.5 x 1.5) cm, vỏ hộp màu xanh- đỏ- đen, trên vỏ có in chữ nước ngoài "ATENCION"; - 01 (một) hộp xốp, kích thước (45 x 60 x 41)cm, màu trắng- vàng, không nhãn mác, cũ đã qua sử dụng; - 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA SH 125I, màu đen, BKS 29U1-367.30, số máy JF73E0092529, số khung RLHJF7308GY09247, xe đã qua sử dụng, T trạng máy không kiểm tra; - Thu của Nguyễn Ngọc S: 01 (một) điện thoại di động Iphone 11, màu vàng- đen, số máy MWM42VN/A, số imeil 1: 353991106291811, số imeil 2: 353991106054409, trên máy gắn một thẻ sim Viettel 3984048000323049999, điện thoại đã qua sử dụng; - Thu của Phùng Thái D: 01 (một) điện thoại di động Iphone XS MAX, màu đen, số imeil1: 353111100061629, số imeil2: 353111100106572, trên máy gắn 01 thẻ sim Viettel 8984048000055939947, điện thoại đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 677/KLGĐ-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng KTHS – Công an Thành phố Hà Nội, **kết luận:** - 09 (chín) khối hộp có kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài vỏ có nhiều màu sắc, trên vỏ hộp có ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có ống hình trụ bịt kín hai đầu, đều là **pháo hoa nổ**, tổng khối lượng là **13.87 kg;** - Các quả trụ hình xám bên trong 05 (năm) hộp giấy có kích thước mỗi hộp (8,5 x 5,5 x 1,5) cm, đều là **pháo nổ,** tổng khối lượng là **0,17 kg;** (Tổng khối lượng là **14,04 kg**).

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Thái D, Nguyễn Ngọc S khai nhận: D và S có mối quan hệ anh em họ, hiện D đang theo học khoa Luật - Đại học Mở Hà Nội. D có tài khoản messenger facebook, zalo là "Phùng Thái D", S có tài khoản messenger facebook, zalo là "Nguyễn S". Khoảng tháng 12/2021, S có rủ D mua pháo về để đốt chơi tết. Hai anh em có nhắn tin, gọi điện qua facebook, zalo để bàn bạc, thống nhất cùng lên mạng tìm mua.

Qua mạng xã hội, S biết đối tượng có tài khoản facebook "L Trần" và tài khoản zalo "Nguyên L" có bán pháo. S trao đổi việc mua bán pháo qua facebook với tài khoản "L Trần". Có lần, D bảo S chụp lại màn hình cuộc nói chuyện với "L Trần" rồi chuyển cho D, để D hỏi kiểm tra thông tin người này, nhưng sau đó D không hỏi ai.

Ngày 02/01/2022, S mua của người có tài khoản "L Trần" 02 dàn pháo (loại 49 quả/dàn) với giá tiền thỏa thuận là 1.500.000 đồng/dàn. Hai bên thống nhất, "L Trần" gửi hàng tại quán Cafe America, ở số 69 - phố Quang Trung - S Tây, khi S đến lấy thì nói là lấy hàng L gửi và đưa tiền cho chủ quán. Cùng ngày, S đến quán Cafe và gặp chủ quán là chị Trần Thị Thu T(sinh năm 1994, ở x phố L, phường L). Tại đây, S đưa cho chị T 3.000.000 đồng và nói đồ anh L gửi thì được chị T đưa cho 01 thùng bìa catton dán kín. Sau khi về đến nhà, S mở ra kiểm tra bên trong hộp bìa có 02 dàn pháo hoa (loại 49 quả/dàn).

Ngày 03/01/2022, S T tục mua của "L Trần" 03 dàn pháo hoa (loại 49 quả/dàn) với giá tiền là 1.500.000 đồng/dàn. Hai bên cũng thống nhất, L gửi hàng tại quán Cafe P, ở 11A - Chùa Thông - S Lộc, S đến lấy hàng thì gửi tiền cho chủ quán. Cùng ngày, S đến quán Cafe P và gặp chị Nguyễn Thị Mai P (sinh năm 1977, ở 296 Lê Lợi, là chủ quán), S đưa cho chị P 4.500.000 đồng và nói lấy đồ anh L gửi thì được chị P đưa 01 thùng bìa catton dán kín. Sau khi về đến nhà, S mở ra kiểm tra bên trong hộp bìa có 03 dàn pháo hoa (loại 49 quả/dàn).

Sau khi mua được 05 dàn pháo, S bán 04 dàn cho 02 người không quen biết, với giá 02 triệu/01 dàn, hưởng lợi 02 triệu đồng. Còn 01 dàn, S để lại cho D với giá 1,6 triệu đồng. Phùng Thái D đã bán lại dàn pháo này cho Nguyễn Anh T(sinh năm 2002, ở thôn N, xã Đ, thị xã S Tây, là bạn của D) với giá 02 triệu đồng nhưng T chưa thanh toán tiền cho D. T có đặt mua thêm 03 dàn 49 nữa của D.

Sau khi thấy việc mua, bán pháo có lãi nên D và S rủ nhau mua pháo về để bán kiếm lời. S T tục đặt mua của "L Trần" 09 dàn pháo hoa (loại 49 quả/dàn) với giá 1.200.000 đồng/dàn, đồng thời được L khuyến mại 05 hộp pháo diêm và hẹn ngày 12/01/2022 sẽ giao nhận hàng. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/01/2022, D điều khiển xe máy hiệu Honda SH, BKS 29U1-367.30 chở S đi lấy hàng. Trên đường đi, đối tượng bán pháo, sử dụng tài khoản zalo "Nguyên L" để trao đổi, định vị trí giao nhận hàng cho S. Đó là khu vực đường liên thôn thuộc tổ dân phố 07, phường Trung S Trầm, thị xã S Tây. Pháo được để trong thùng xốp ở bụi chuối ven đường. S để tiền 10,8 triệu đồng vào bao thuốc lá Thăng Long có cuốn băng dính đen. Khi S lấy hàng xong thì vứt trả tiền tại bụi chuối.

Sau khi lấy được pháo, D T tục điều khiển xe máy chở S ngồi sau bê hàng với mục đích đem về nhà để bán cho người có nhu cầu nhằm kiếm lời. Tuy nhiên, khi đến khu vực đường tỉnh lộ 416 thuộc địa phận phường Trung S Trầm, thị xã S Tây thì bị tổ công tác Công an thị xã S Tây kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên.

Tại thời điểm kiểm tra khu vực mà D và S thực hiện giao dịch mua bán, là bụi chuối ven đường liên thôn thuộc TDP7, phường Trung S Trầm, thị xã S Tây, không phát hiện thấy vỏ bao thuốc lá đựng tiền và không phát hiện có ai ở vị trí đó.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 13/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây, t.p Hà Nội truy tố các bị cáo Phùng Thái D và Nguyễn Ngọc S về tội: ***"Buôn bán hàng cấm"*** theo Điểm c Khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hai bị cáo Phùng Thái D và Nguyễn Ngọc S về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu; Đề nghị HĐXX:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 – Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phùng Thái D từ 15 đến 18 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; Kể từ ngày tuyên án; Giao bị cáo Phùng Thái D về UBND nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách . Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phùng Thái D.

3./ Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s, Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 59 – Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Miễn hình phạt cho bị cáo Nguyễn Ngọc S.

Về tang vật, vật chứng : Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: - 01 (Một) thùng bìa catton chứa 09 (chín) hộp pháo hoa nổ; 05 hộp pháo nổ sau khi lấy mẫu phục vụ giám định; trên các mép được dán giấy niêm phong có chữ ký của đại diện phòng PC 09 Công an thành phố Hà Nội và những người liên quan hiện nay đang được Ban chỉ huy Quân sự thị xã S Tây (Bảo quản); 01(Một) hộp xốp kích thước 45 Cm x 60 Cm x 41 Cm màu trắng – vàng, không nhãn mác (Cũ, đã qua sử dụng). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã S Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/8/2022.

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà Nước:

01 (một) điện thoại di động Iphone 11, màu vàng- đen, số máy MWM42VN/A, số imeil 1: 353991106291811, số imeil 2: 353991106054409, trên máy gắn một thẻ sim Viettel 3984048000323049999, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS MAX, màu đen, số imeil1: 353111100061629, số imeil2: 353111100106572, trên máy gắn 01 thẻ sim Viettel 8984048000055939947, điện thoại đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã S Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/8/2022.

Sung công quỹ Nhà Nước: Số tiền 2.000.000,đ (Hai triệu đồng) Tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam. Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0042827 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S Tây, lập ngày 05/8/2022.

Các bị cáo D, S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Ông Nguyễn Danh S- Trợ giúp viên pháp lý, người bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo Nguyễn Ngọc S , tại phiên tòa có ý kiến hoàn toàn đồng ý bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S; Đề nghị HĐXX Miễn hình phạt cho bị cáo Nguyễn Ngọc S.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] .Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã S Tây, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây, thành phố Hà Nội, Kiêm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Phùng Thái D và Nguyễn Ngọc S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15giờ 05phút, ngày 12/01/2022, tổ công tác Đội CSKT phối hợp với Đội CSGT Công an thị xã S Tây và Công an phường Trung S Trầm - thị xã S

Tây phát hiện, bắt quả tang Phùng Thái D đang điều khiển xe máy Honda SH 125I, BKS 29U1- 367.30 chở theo Nguyễn Ngọc S vận chuyển pháo để bán kiếm lời tại khu vực đường tỉnh lộ 416 - thuộc phường Trung S Trầm- TX S Tây; Thu giữ: - 09 (chín) khối hộp có kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài vỏ hộp có nhiều màu, được dán kín và trên hộp có ghi chữ nước ngoài.

Bị cáo D và bị cáo S đã mua trong đó có 07 (bảy) hộp trên vỏ có in chữ "HAPPY BOOM CELEBRATION CAKE (49 SHOOT)" và có 02 (hai) hộp trên vỏ có in chữ "CHONG KOL C0837" ; - 05 (năm) khối hộp có kích thước (8.5 x 5.5 x 1.5) cm, vỏ hộp màu xanh- đỏ- đen, trên vỏ có in chữ nước ngoài "ATENCION"; - 01 (một) hộp xốp, kích thước (45 x 60 x 41)cm, màu trắng- vàng, không nhãn mác, cũ đã qua sử dụng; - Thu của Nguyễn Ngọc S: 01 (một) điện thoại di động Iphone 11, màu vàng- đen, số máy MWM42VN/A, số imeil 1: 353991106291811, số imeil 2: 353991106054409, trên máy gắn một thẻ sim Viettel 3984048000323049999, điện thoại đã qua sử dụng; - 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA SH 125I, màu đen, BKS 29U1-367.30, số máy JF73E0092529, số khung RLHJF7308GY09247, xe đã qua sử dụng, T trạng máy không kiểm tra; - Thu của Phùng Thái D: 01 (một) điện thoại di động Iphone XS MAX, màu đen, số imeil1: 353111100061629, số imeil2: 353111100106572, trên máy gắn 01 thẻ sim Viettel 8984048000055939947, điện thoại đã qua sử dụng.

Bị cáo D và S có mối quan hệ anh em họ, hiện D đang theo học khoa Luật - Đại học Mở Hà Nội. D có tài khoản messenger facebook, zalo là "Phùng Thái D", S có tài khoản messenger facebook, zalo là "Nguyễn S". Khoảng tháng 12/2021, S có rủ D mua pháo về để đốt chơi tết. Hai anh em có nhắn tin, gọi điện qua facebook, zalo để bàn bạc, thống nhất cùng lên mạng tìm mua.

Tại Bản kết luận giám định số 677/KLGĐ-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng KTHS – Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: - 09 (chín) khối hộp có kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài vỏ có nhiều màu sắc, trên vỏ hộp có ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có ống hình trụ bịt kín hai đầu, đều là **pháo hoa nổ**, tổng khối lượng là **13.87 kg;** - Các quả trụ hình xám bên trong 05 (năm) hộp giấy có kích thước mỗi hộp (8,5 x 5,5 x 1,5) cm, đều là **pháo nổ,** tổng khối lượng là **0,17 kg;** (Tổng khối lượng là **14,04 kg**).

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo Phùng Thái D, Nguyễn Ngọc S là nguy hiểm đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại gây mất trật tự trị an xã hội. Về tác hại do pháo nổ gây ra đối với con người, gia đình và xã hội là khó lường, cần tăng cường việc quản lý, đồng thời phối hợp tuyên truyền, giáo dục, có các biện pháp để phòng ngừa hậu quả đáng tiếc xảy ra do pháo nổ trái phép.

Hành vi của bị cáo Phùng Thái D, Nguyễn Ngọc S đã cấu thành tội: ***"Buôn bán hàng cấm"*** theo Điểm c Khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây, t.p Hà Nội đã truy tố các bị

cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này có hai bị cáo cùng tham gia có tính đồng phạm, mang tính bột phát, phạm tội không có tổ chức, không có sự chuẩn bị công cụ P tiện phạm tội. Do vậy cần phải đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp ; Đối với bị cáo D đang là sinh viên của trường Đại học Mở Hà Nội, bị cáo S chưa đến tuổi thành niên, đang là học sinh. Các bị cáo ban đầu chỉ muốn mua pháo sử dụng đốt chơi, nhưng sau đó có người nhờ mua đã phát sinh mua để bán ; Do vậy tính chất hai bị cáo là ngang nhau .

Các bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo D và S đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu. Bị cáo D có bố đẻ là Chi hội Nông dân gương mẫu, được tặng giấy khen trong phong trào chống dịch Covid năm 2020; Bị cáo S là học sinh được Trung tâm giáo dục có công văn đề nghị Cơ quan Điều tra miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo có T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo S có tác động gia đình khắc phục số tiền thu lợi bất chính nên được hưởng T tiết giảm nhẹ tại điểm b Khoản 1 Điều 51 – BLHS. Bị cáo chưa đủ 18 tuổi cần áp dụng Điều 91 – BLHS để thực hiện nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Bị cáo Phùng Thái D đang là sinh viên trường Đại học mở, rất cần sự giáo dục của nhà trường, có nơi ở cư trú rõ ràng. Nên chỉ cần áp dụng Điều 65- BLHS năm 2015 cho bị cáo D được hưởng án treo cải tạo tại địa P, với thời gian thử thách nhất định đối với bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo chịu thử thách theo pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc S đang là học sinh lớp 11, đặc biệt mẹ đẻ bị cáo mất sớm khi bị cáo S 05 tuổi, bị cáo đang ở với bố đẻ và mẹ kế và có 02 em nhỏ. Bị cáo chưa đủ 18 tuổi phạm tội, rất cần sự giáo dục của nhà trường và gia đình; Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên huyện Thạch Thất nơi bị cáo S đang học tập có công văn số 17, ngày 03/6/2022 xác định bị cáo S là học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, mẹ mất sớm, bố thường xuyên đi làm xa, thiếu thốn T cảm gia đình. Nhưng bị cáo S là học sinh ngoan, lễ phép, không có hành vi, vi phạm đạo đức tại Trung tâm. Đề nghị Cơ quan Điều tra và Viện Kiểm sát miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S. Do vậy HĐXX cần áp dụng Điều 59 – BLHS năm 2015 miễn hình phạt cho bị cáo Nguyễn Ngọc S.

[4]. Tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung, do bị cáo D là sinh viên; Không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung với bị cáo D.

Đối với bị cáo S chưa đủ 18 tuổi không phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại Khoản 6 Điều 91 – BLHS năm 2015.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA SH125I, BKS 29U1- 367.30, mà D và S đã sử dụng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của chị Đào Thị T (sinh năm 1986, ở thôn L, xã Đ, thị xã S Tây) là mẹ kế của S. Ngày 12/01/2022, S đã tự ý lấy xe đi, chị T không biết. Qua xác minh, chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, chị T có đơn xin lại xe; Ngày 24/3/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chị T chiếc xe trên, chị T không có yêu cầu đề nghị gì. HĐXX không xét.

Đối với đối tượng bán pháo cho S, có tài khoản messenger facebook "L Trần", tài khoản zalo "Nguyên L": Trong quá trình giao dịch mua bán, hai bên không gặp mặt nhau, đối tượng có chụp cho S xem thẻ căn cước công dân số 001090002971, có thông tin Trần Nguyên L - sinh ngày 24/5/1990, quê quán TT Liên Quan, Thạch Thất, Hà Nội; Nơi thường trú TT Cảng - Lê Lợi - S Tây - Hà Nội; Kết quả xác minh tại Công an phường Lê Lợi – thị xã S Tây: Tại địa chỉ khu tập thể Cảng Lê Lợi không có con người mang tên Trần Nguyên L - sinh năm 24/5/1990; không có người giống trong hình ảnh được in trong bản ảnh căn cước công dân thường trú trên địa bàn; Xác minh tại Công an thị trấn Liên Quan - huyện Thạch Thất: Rà soát trên địa bàn Thị trấn Liên Quan, không có trường hợp nào có thông tin như nội dung căn cước. Do vậy HĐXX không xét.

Tại văn bản số 4466/C06-TTDLDC, ngày 11/7/2022 của Cục cảnh sát QLHC về TTXH- Bộ Công an cung cấp: C06 đã tiến hành tra cứu trên hệ thống dữ liệu dân cư và dữ liệu căn cước công dân, chưa phát hiện trường hợp có thông tin nhân thân nghi trùng với thông tin "Trần Nguyên L, sinh ngày 24/5/1990, quê quán TT Liên Quan, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội, thường trú TT Cảng Lê Lợi, TX S Tây, TP Hà Nội". Đối với số CCCD 001090002971, qua tra cứu trên hệ thống dữ liệu căn cước công dân, được cấp cho công dân Nguyễn Thiện Nhân, hiện ở xã Thanh Cao - huyện Thanh Oai - TP Hà Nội. Vì vậy, không có cơ sở để làm rõ đối tượng đã có hành vi bán pháo hoa nổ cho Nguyễn Ngọc S và Phùng Thái D. Nên HĐXX không xét.

Đối với chị Trần Thị Thu T- chủ quán cafe America, ở số 69 phố Quang Trung, thị xã S Tây; chị Nguyễn Thị Mai P - chủ quán cafe P ở 11A - Chùa Thông, thị xã S Tây: Cả hai không quen biết đối tượng tên L, không quen biết S. Có người nói tên L vào quán uống nước rồi nhờ gửi lại thùng catton dán kín, có người đến lấy thì nhận hộ tiền. Các chị không biết, không tham gia việc mua bán pháo. Camera tại quán cafe America không lưu trữ dữ liệu từ ngày 01/01/2022 đến 05/01/2022 do bộ nhớ đầy tự động xóa. Ở quán cafe P thì không có thiết bị ghi hình. Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị T, chị P là có căn cứ. HĐXX không xét.

Đối với hành vi bán 04 dàn pháo, thu lời 02 triệu đồng của Nguyễn Ngọc S: S không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của 02 người đã mua pháo, số pháo không thu hồi được, ngoài lời khai của S không có tài liệu nào khác nên chưa đủ cơ sở để xử lý hành vi bán pháo của S. Ngày 05/8/2022, do tác động tích cực của S, ông Nguyễn Văn T - bố đẻ của S đã tự nguyện nộp số tiền 02 triệu đồng tiền S thu lời

bất chính. Đây là số tiền của cá nhân ông T, ông không có yêu cầu gì đối với S về số tiền này. HĐXX không xét.

Đối với hành vi mua bán 01 dàn pháo giữa Phùng Thái D và Nguyễn Anh T: T chưa thanh toán tiền cho D, sau khi mua được, T đã đốt dàn pháo đó, không thu hồi được. Hành vi mua pháo hoa của bị cáo Phùng Thái D, Nguyễn Ngọc S ngày 02/01/2022 và ngày 03/01/2022 đem bán cho Nguyễn Anh Ttrước khi phạm tội bắt quả tang; Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo D , bị cáo S và Nguyễn Anh T. Các bị cáo D, S và Nguyễn Anh Tđều đã nộp phạt tiền, có biên lai thu tiền trong hồ sơ. Nên HĐXX không xét.

Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: - 01 (Một) thùng bìa catton chứa 09 (chín) hộp pháo hoa nổ; 05 hộp pháo nổ sau khi lấy mẫu phục vụ giám định; trên các mép được dán giấy niêm phong có chữ ký của đại diện phòng PC 09 Công an thành phố Hà Nội và những người liên quan hiện nay đang được Ban chỉ huy Quân sự thị xã S Tây (Bảo quản); 01(Một) hộp xốp kích thước 45 Cm x 60 Cm x 41 Cm màu trắng – vàng, không nhãn mác (Cũ, đã qua sử dụng). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã S Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/8/2022.

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà Nước:

01 (một) điện thoại di động Iphone 11, màu vàng- đen, số máy MWM42VN/A, số imeil 1: 353991106291811, số imeil 2: 353991106054409, trên máy gắn một thẻ sim Viettel 3984048000323049999, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS MAX, màu đen, số imeil1: 353111100061629, số imeil2: 353111100106572, trên máy gắn 01 thẻ sim Viettel 8984048000055939947, điện thoại đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã S Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/8/2022.

Xung công quỹ Nhà Nước: Số tiền 2.000.000,đ (Hai triệu đồng) Tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam. Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0042827 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S Tây, lập ngày 05/8/2022.

Về án phí: Bị cáo Phùng Thái D và Nguyễn Ngọc S Mỗi bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1./Tuyên xử: Các bị cáo Phùng Thái D và Nguyễn Ngọc S phạm tội: ***"Buôn bán hàng cấm"*** theo Điểm c Khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2./ Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 – Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Thái D 15 (Mười lăm) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng; Kể từ ngày tuyên án; Giao bị cáo Phùng Thái D về UBND xã S Đông, thị xã S Tây, t.p Hà Nội, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách . Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phùng Thái D.

3./ Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s, Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 59 – Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Miễn hình phạt cho bị cáo Nguyễn Ngọc S.

4./ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 – BLHS 2015;Điều 106 BLTTHS năm 2015 .

+ Tịch thu tiêu hủy: - 01 (Một) thùng bìa catton chứa 09 (chín) hộp pháo hoa nổ; 05 hộp pháo nổ sau khi lấy mẫu phục vụ giám định; trên các mép được dán giấy niêm phong có chữ ký của đại diện phòng PC 09 Công an thành phố Hà Nội và những người liên quan hiện nay đang được Ban chỉ huy Quân sự thị xã S Tây (Bảo quản); 01(Một) hộp xốp kích thước 45 Cm x 60 Cm x 41 Cm màu trắng – vàng, không nhãn mác (Cũ, đã qua sử dụng). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã S Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/8/2022.

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà Nước:

01 (một) điện thoại di động Iphone 11, màu vàng- đen, số máy MWM42VN/A, số imeil 1: 353991106291811, số imeil 2: 353991106054409, trên máy gắn một thẻ sim Viettel 8984048000323049999, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS MAX, màu đen, số imeil1: 353111100061629, số imeil2: 353111100106572, trên máy gắn 01 thẻ sim Viettel 8984048000055939947, điện thoại đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã S Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/8/2022.

Xung công quỹ Nhà Nước: Số tiền 2.000.000,đ (Hai triệu đồng) Tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam. Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0042827 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S Tây, lập ngày 05/8/2022.

5./ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội . Buộc các bị cáo Phùng Thái D và Nguyễn Ngọc S. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo pháp luật; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Người bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo S, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày; Kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND t.x S Tây.

- Công an t.x S Tây.

-THADS, t.x S Tây.

-Những người tham gia tố tụng.

- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường

01 (một) điện thoại di động Iphone 11, màu vàng- đen, số máy MWM42VN/A, số imeil 1: 353991106291811, số imeil 2: 353991106054409, trên máy gắn một thẻ sim Viettel 3984048000323049999, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS MAX, màu đen, số imeil1: 353111100061629, số imeil2: 353111100106572, trên máy gắn 01 thẻ sim Viettel 8984048000055939947, điện thoại đã qua sử dụng. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã S Tây, t.p Hà Nội lập ngày 26/8/2022.

Xung công quỹ Nhà Nước: Số tiền 2.000.000,đ (Hai triệu đồng) Tiền Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam. Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0042827 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S Tây, lập ngày 05/8/2022.

5./ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội . Buộc các bị cáo Phùng Thái D và Nguyễn Ngọc S. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo pháp luật; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Người bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo S, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày; Kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*"

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**